

Mùi hôi thối của sự tan rã thể chế

Bởi Frank , 22 Tháng 6 2026

Mùi hôi thối của sự phân rã thể chế.

Dựa trên các video YouTube của [Andrei Martyanov](#) - [Chas Freeman](#) - [Stanislav Krapivnik](#)

Có những thời điểm mà truyền thông tuyên truyền hoàn toàn mất kết nối với thực tế. Không phải một chút, mà là hoàn toàn. Khi đó chỉ còn trơ lại những khẩu hiệu, những tư thế đạo đức, những lời bàn tán trong trường quay, sự phẫn nộ được dàn dựng và những tiếng la hét bắt buộc về một "trật tự quốc tế", trong khi cán cân quyền lực thực tế đang dịch chuyển ngay trước mắt mọi người. Đó là những gì chúng ta đang chứng kiến lúc này. Không phải một cuộc khủng hoảng tạm thời, không phải một sai sót truyền thông của Washington, cũng không phải một tính toán sai lầm chiến thuật của London hay Brussels. Chúng ta đang nhìn vào sự phân rã của một mô hình văn minh hoàn chỉnh, cái mô hình vẫn tự cho mình là ưu việt trong khi bản thân nó đã bốc mùi phân hủy.



Bởi Frank Dumon

Cuộc tấn công của Mỹ vào Iran và phản ứng đáp trả ngay lập tức của Iran một lần nữa đã phơi bày những gì vốn đã hiển hiện từ nhiều năm nay đối với bất kỳ ai không bị tẩy não hoàn toàn bởi CNN, Fox, sự mại dâm của các viện nghiên cứu (think-tank) và huyền thoại Hollywood: Hoa Kỳ không như những gì họ tuyên bố về mặt quân sự, không như những gì họ thể hiện về mặt chính trị, và hoàn toàn không như những gì họ rao giảng về mặt đạo đức. Những gì còn sót lại chỉ là một

tấm bình phong. Một đế chế bằng bìa các-tông. Lầm tiếng ồn, nhiều tiền, nhiều cái tôi thổi phồng, nhưng đằng sau mặt tiền đó là: sự bất lực, sự phụ thuộc, sự phá sản về đạo đức và sự trống rỗng về chiến lược.

Mỹ như một công cụ kéo dài, không phải một cường quốc chủ quyền



Cốt lõi trong cơn giận dữ của Martyanov — và trong trường hợp này, cơn

giận đó phần lớn là chính xác về mặt phân tích — là việc Hoa Kỳ không còn hành động như một cường quốc chủ quyền với lợi ích quốc gia được xác định một cách lý trí nữa. Washington đang tự biến mình thành một công cụ kéo dài cho tham vọng leo thang của Israel. Điều này không phải ngẫu nhiên, mà mang tính cấu trúc. Hệ thống chính trị Mỹ, vốn thích tự quảng cáo là đỉnh cao của sự đại diện dân chủ, trong vấn đề này lại hoạt động như một bộ máy phụ thuộc phụng sự lợi ích của một nhóm vận hành hành lang (lobby) và một quốc gia chư hầu, ngay cả khi điều đó đi ngược lại trực tiếp với lợi ích lâu dài của chính nước Mỹ.

Đó không phải là một chi tiết nhỏ. Đó là cốt lõi của vấn đề.

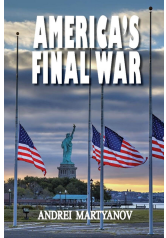
Khi một quốc gia không còn có thể độc lập quyết định các cuộc chiến của mình xoay quanh điều gì, ranh giới đỏ nào thực sự quan trọng, và những rủi ro nào họ muốn hoặc không muốn gánh chịu, thì đó chính là sự đánh mất chủ quyền chiến lược. Và chính xác điều đó được thể hiện rõ qua cách Washington hành xử trong cuộc khủng hoảng xung quanh Iran. Người ta nói dối, người ta đe dọa, người ta thao túng thị trường, người ta tung ra những tuyên bố vô thưởng vô phạt vào thế giới, nhưng người ta không có một mục tiêu cuối cùng thuyết phục, không có một ưu thế leo thang đáng tin cậy và không còn một la bàn chính trị ổn định. Đó không phải là sự lãnh đạo. Đó là sự mê sảng đi kèm với vũ khí hạt nhân.

Trump như một triệu chứng: Martyanov không ngần ngại chỉ trích Donald Trump, và điều đó hoàn toàn đúng. Không phải vì Trump tồi tệ một cách duy nhất, mà vì ông là biểu hiện cực kỳ rõ ràng của sự thối rữa đã tồn tại sẵn trong hệ thống. Người đàn ông này không phải là kiến trúc sư của sự suy tàn; ông là một người làm trò ồn ào, vị kỷ xuất hiện trên sân khấu khi tòa nhà đã bốc cháy. Chính trị của ông bao gồm các khẩu hiệu, phản xạ cá nhân, những lời đe dọa ngẫu hứng, sự điên cuồng truyền thông và tư duy giao dịch. Không có tài thao lược của nhà nước, không có nhận thức lịch sử, không có chiều sâu chiến lược. Điều đó khiến ông trở nên nguy hiểm, nhưng cũng

đầy tính lộn xộn. Ông cho thấy thể chế Mỹ đã bị rỗng tuếch đến mức nào.

Một nước cộng hòa nghiêm túc, được dẫn dắt bởi các tầng lớp tinh hoa nghiêm túc, với các tổ chức nghiêm túc, sẽ không tạo ra loại nhà hát chính trị này với tư cách là quyền lực hành pháp cao nhất. Những gì nó tạo ra là biểu hiện điên cuồng của sự suy thoái quốc gia. Trump không phải là một sự lệch lạc của hệ thống, mà là một sản phẩm của nó: từ một nền văn hóa nơi hình ảnh quan trọng hơn nội dung, tiền bạc quan trọng hơn năng lực, và lòng trung thành với các huyền thoại quan trọng hơn việc đối diện với thực tế. Do đó, câu hỏi ai ở Washington đang "điều hành buổi diễn" gần như đã bị đặt sai. Không một ai điều hành buổi diễn một cách mạch lạc cả. Thay vào đó là một mớ hỗn độn của các nhóm lợi ích, sự kình địch quan liêu, những nỗi ám ảnh tư tưởng, sự trì trệ thể chế và sự suy đồi trí tuệ. Toàn bộ khối đó vẫn tạo ra tiếng ồn, nhưng nó không còn thực sự quản trị nữa.

Cổ máy chiến tranh Mỹ: Đắt đỏ, công kênh, bị thổi phồng



Một trong những luận điểm trung tâm của [Martyanov](#) là Hoa Kỳ đã bị đánh

giá quá cao trong nhiều thập kỷ qua với tư cách là một thế lực chiến tranh nghiêm túc chống lại một đối thủ có năng lực. Cách diễn đạt của ông rất tàn nhẫn, nhưng luận điểm thì thực tế: lực lượng vũ trang Mỹ xuất sắc trong việc đe dọa, ném bom, triển khai hậu cần, ISR, hàng không vũ trụ và các hệ thống chỉ huy, kiểm soát, thông tin liên lạc, máy tính, tình báo, giám sát và trinh sát cấp cao (C4ISR). Không có gì phải nghi ngờ về điều đó. Nhưng điều đó không đồng nghĩa với một ưu thế có thể chứng minh được trong một cuộc chiến quy mô lớn chống lại một đối thủ được vũ trang tốt, có động lực và không lác hậu về công nghệ.

Đó chính là chỗ vướng mắc. Về mặt lịch sử, Mỹ cực kỳ hiệu quả khi chống lại các quốc gia yếu hơn, các xã hội bị chia rẽ, các đối thủ kiệt quệ hoặc các chế độ vốn đã thối rữa từ bên trong. Nhưng một khi nói đến một quốc gia có chiều sâu chiến lược, địa hình thuận lợi, năng lực tên lửa, sự huy động quốc gia, ý chí chính trị và các cấu trúc hỗ trợ khu vực, vấn đề ngay lập tức trở nên hoàn toàn khác. Iran không phải là Iraq của năm 1991 và chắc chắn không phải là một cuộc viễn chinh ngẫu nhiên chống lại "sự lác hậu bộ lạc", nếu giữ nguyên tinh thần cách diễn đạt đầy cay nghiệt của Martyanov. Iran là một quốc gia thực sự, với một nền văn hóa quân sự thực sự, năng lực gây tổn thương thực sự và một địa hình có thể khiến bất kỳ nhà hoạch định xâm lược nào cũng phải gặp ác mộng.

Ý nghĩ cho rằng Mỹ có thể dễ dàng tiến vào Iran, áp đặt một sự thay đổi chế độ và rồi cầm cờ chiến thắng một cách khải hoàn không phải là chiến lược. Nó là sự ấu trĩ. Mỹ không chỉ thiếu số lượng quân cần thiết cho một hoạt động như vậy, mà còn thiếu cả sự ủng hộ chính trị, dự trữ công nghiệp, sự chuẩn bị tác chiến và — có lẽ còn cơ bản hơn — tư duy quân sự cần thiết cho một cuộc xung đột ở quy mô đó.

"Shock and awe" (Sốc và Kinh hoàng) không phải là một chiến lược. Toàn bộ mô hình tiến hành chiến tranh của Mỹ đã dựa trên một học thuyết đơn giản quá lâu: đầu tiên là không quân, tên lửa và áp đảo điện tử; sau đó là gây hỗn loạn; tiếp đến là triển khai hạn chế các lực lượng đặc biệt hoặc lực lượng ủy nhiệm; và cuối cùng là xây dựng câu chuyện về chiến thắng. Trong thực tế, điều đó chỉ hoạt động dưới những điều kiện rất cụ thể. Nó không phải là một công thức vạn năng. Nó chắc chắn không phải là chiếc chìa khóa vạn năng dẫn đến thành công chống lại một đối thủ có khả năng đánh trả.

Iran đã chứng minh điều mà Washington và Tel Aviv muốn phủ nhận: họ có thể nhanh chóng tấn công các mục tiêu quan trọng, họ có thể chịu đựng và đánh trả, và họ không bị tê liệt về mặt tâm lý bởi đòn đánh đầu tiên. Điều đó thay đổi tất cả. Bởi vì niềm tin cơ bản của phương Tây — rằng kẻ khác sẽ luôn là người chớp mắt trước — bắt đầu sụp đổ. Đó cũng là bài học lịch sử rộng lớn hơn. Một khi một đế chế không còn có thể răn đe các đối thủ của mình, mà chỉ có thể làm họ tức giận và cực đoan hóa, nó sẽ mất đi hào quang của mình. Và các đế chế phần lớn sống bằng hào quang. Một khi hào quang đó mất đi, chỉ còn lại một cỗ máy đắt tiền không có ánh kim quang học. Khi đó, các tàu sân bay trở thành mục tiêu dễ bị tổn thương, các căn cứ quân sự trở thành con tin của địa lý, và các liên minh trở thành gánh nặng thay vì những nhân tố nhân cấp sức mạnh.

Israel, sự leo thang và con tin người Mỹ

Theo cách lý giải của Martyanov, logic của Netanyahu rất đơn giản: khủng hoảng liên tục là sự sống còn về mặt chính trị. Dù người ta có hoàn toàn đồng ý với luận điểm này hay không, cơ chế của nó là có thể nhận diện được. Một chính phủ đang bị đè nặng bởi gánh nặng pháp lý, chính trị và đạo đức sẽ có lợi ích trong một tình trạng khẩn cấp thường trực. Chiến tranh kéo dài thời gian. Chiến tranh tái cấu trúc phe đối lập trong nước. Chiến tranh kêu gọi sự đoàn kết từ bên ngoài. Chiến tranh khiến việc giải trình trách nhiệm có thể bị trì hoãn. Nhưng câu hỏi quyết định là tại sao Hoa Kỳ lại để mình bị cuốn vào mô hình đó lần này đến lần khác. Câu trả lời nằm ở sự suy thoái của tầng lớp chính trị Mỹ. Không còn một tầng lớp tinh hoa trưởng thành nào có khả năng hoặc sẵn sàng nói lớn: điều này không phục vụ chúng ta, rủi ro này là

không tương xứng, điều này chỉ làm tăng thêm sự tổn thương của chúng ta. Thay vào đó, người ta thấy một sự kết hợp của những kẻ cuồng tín tư tưởng, những kẻ thực dụng cơ hội, những chú hề truyền thông và những chính trị gia bị kỷ luật bởi các nhóm lợi ích, những người đã mất đi mọi khả năng đánh giá chiến lược độc lập.

Phương Tây giờ đây nói dối như một phản xạ.



Martyanov cũng đúng khi nói rằng việc nói dối trong hệ thống chính trị phương Tây thời kỳ cuối không còn là một ngoại lệ, mà đã là một chức năng tiêu chuẩn. Số lượng thương vong bị thao túng. Thiệt hại bị che giấu. Thất bại được đóng gói lại thành "thông điệp". Các cuộc leo thang được mô tả như một sự cần thiết phòng thủ. Thông tin không phải là phương tiện để mô tả thực tế, mà là để điều hướng người dân của chính họ. Bạn thấy điều đó không chỉ trong chiến tranh, mà trong mọi thứ: kinh tế, ngoại giao, quốc phòng, giáo dục, thậm chí cả văn hóa. Người ta bán sự suy tàn ở hạ nguồn như một sự hiện đại hóa. Người ta gọi sự phá hủy công nghiệp là "chuyển dịch". Người ta gọi sự kiểm duyệt là "an toàn". Người ta gọi sự tuân thủ tư tưởng là "các giá trị". **Về sau, người ta kỳ vọng rằng người dân sẽ tiếp tục nuốt cái đồng phân ngữ nghĩa đó.** Đến một thời điểm nào đó, điều đó sẽ không còn thành công nữa. Không phải vì hệ thống đột nhiên phát triển nhận thức đạo đức, mà vì thực tế phản kháng lại quá mạnh mẽ. Các vụ tấn công bằng tên lửa, sự đánh chặn thất bại, các kho đạn trống rỗng, hậu cần bị hỏng, cơ sở hạ tầng sụp đổ và sự bất lực quản trị công khai là những điều khó có thể che đậy mãi mãi. Bạn có thể lừa dối một bộ phận người dân trong một thời gian dài, nhưng không thể lừa dối các quỹ đạo đạo đạo.

Mùi hôi thối của sự phân rã thể chế.

Ở đây, Martyanov chạm đến một điều lớn lao hơn là chỉ chiến tranh: phương Tây như một xác chết thể chế.

Ngôn từ của ông rất thô ráp — "stinking corpse" (xác chết thối rữa), "decomposing class" (tầng lớp đang phân hủy), "degenerate elites" (tinh hoa thoái hóa) — nhưng với tư cách là một phép ẩn dụ, nó mạnh mẽ hơn các từ ngữ uyển chuyển lịch sự trong các báo cáo chính sách.

Bởi vì trên thực tế chúng ta thấy gì? Chúng ta thấy các thể chế vẫn tồn tại về mặt hình thức, nhưng không còn về mặt thực chất. Các nghị viện giả vờ đại diện trong khi các nhóm lợi ích áp đặt luật pháp. Các trường đại học cấp bằng cấp nhưng không hỗ trợ nền văn minh. Các phương tiện truyền thông lấp đầy thời lượng phát sóng nhưng không thực hiện chức năng sự thật. Các đội quân khoe khoang trong các buổi duyệt binh nhưng gặp khó khăn trong việc duy trì dự trữ chiến tranh. Các tổ chức quốc tế tồn tại theo nghi thức nhưng không còn duy trì một trật tự hiệu quả. Đó chính là sự phân rã. Không phải lúc nào cũng ngoạn mục, thường mang tính quan liêu, đôi khi nhàm chán, nhưng lại càng chết chóc hơn.

Phương Tây đã tự lừa dối mình trong nhiều thập kỷ rằng các thủ tục tương đương với tính hợp pháp và các lời hùng biện tương đương với quyền lực. Nhưng khi năng lực cốt lõi biến mất — trong sản xuất, trong kỹ thuật, trong quản trị, trong ngoại giao, trong chiến tranh — thì không một hội nghị thượng đỉnh nào và không một tuyên bố nào có thể cứu vãn được nữa.

Đại sứ Chas Freeman: Sự Phá Sản Chiến Lược của Phương Tây và Sự Phá Hoại từ Phía Israel



Một phân tích sắc bén về chính sách Trung Đông, sự phục tùng của châu Âu, và tiếng gọi của Nam Bán cầu hướng tới chủ quyền và đạo đức.

Trong một cuộc trò chuyện thẳng thắn và lột trần gần đây với Thẩm phán Andrew Napolitano của chương trình *Judging Freedom*, cựu đại sứ rất được kính trọng Chas Freeman đã phác họa một bức tranh hủy diệt về chính sách Trung Đông của Mỹ. Trong khi các phương tiện truyền thông chính thống phương Tây trình bày việc giảm leo thang gần đây giữa Mỹ và Iran như một chiến thắng ngoại giao, Freeman đã tháo gỡ ảo tưởng này một cách không thương tiếc. Những gì chúng ta thực sự đang chứng kiến là thất bại chiến lược lớn nhất của Hoa Kỳ kể từ sau Chiến tranh Việt Nam, được tiếp tay bởi ảnh hưởng không kiểm chế của Benjamin Netanyahu.

Ảo tưởng về một 'thỏa thuận' và vai trò phá hoại của Israel

Freeman nhấn mạnh rằng đây không phải là một thỏa thuận hòa bình, mà chỉ là một sự giảm leo thang được dàn xếp. Iran hướng tới một nền hòa bình lâu dài, trong khi Mỹ, bị thúc đẩy bởi tỷ lệ ủng hộ sụt giảm và sự thiếu hụt nghiêm trọng về năng lực dự trữ dầu mỏ, đã hài lòng với một 'thỏa thuận' mang tính giao dịch. Cái nhìn sâu sắc lộ trần nhất của Freeman là việc ông mô tả bản chất của Israel. "Israel không những không phải là một đồng minh, mà họ là một kẻ phá hoại," vị đại sứ nói. Netanyahu và nội các cực đoan của ông ta không cảm thấy bị ràng buộc bởi bất kỳ thỏa thuận nào và không muốn gì hơn ngoài việc tiếp tục cuộc chiến cho đến khi Iran bị hủy diệt — một nhiệm vụ mà họ đã thuê ngoài cho Hoa Kỳ thực hiện.

Một thất bại chiến lược lịch sử đối với Hoa Kỳ

Cái giá mà Mỹ phải trả cho một trăm ngày chiến tranh này là vô cùng lớn. Freeman liệt kê một cách không khoan nhượng: lạm phát cao ngất ngưỡng, mất hoàn toàn quyền kiểm soát đối với Eo biển Hormuz (hiện nằm dưới sự kiểm soát của Iran và đang bị thu phí), các kho vũ khí cạn kiệt vốn là thiết yếu cho các xung đột tiềm tàng ở Eo biển Đài Loan hoặc Ukraine, và sự mất mát hoàn toàn uy tín quốc tế. Mỹ hiện đang sử dụng các cuộc đàm phán như một tấm màn che cho các cuộc tấn công, khiến không ai trên thế giới còn tin tưởng họ nữa.



Bên cạnh đó, Freeman cũng chỉ ra một sự thay đổi căn bản trong chiến tranh hiện đại: do tính minh bạch của chiến trường thông qua vệ tinh và máy bay không người lái, sự lừa dối ở đó đã trở nên bất khả thi. Vì vậy, các lời nói dối đã được chuyển sang không gian thông tin, nơi chính phủ đánh lừa người dân của chính mình một cách hệ thống về thực tế của các cuộc xung đột này. Theo lời của Freeman, đó là quyết định chính sách đối ngoại tồi tệ nhất trong lịch sử hiện đại của Mỹ: tiến hành cuộc chiến của Benjamin Netanyahu.

Sự thiếu xương sống của Châu Âu tại Hội nghị Thượng đỉnh G7

Tại hội nghị thượng đỉnh G7 vừa qua, tình trạng thảm hại của ngoại giao châu Âu lại một lần nữa lộ rõ. Thay vì định hình một lộ trình địa chính trị độc lập của riêng mình, người châu Âu chỉ bận rộn với việc kiểm soát các ý muốn bất chợt của Donald Trump.

Tệ hơn nữa, châu Âu đang cố gắng áp đặt chương trình nghị sự của Israel lên Tổng thống Mỹ nhằm phá hoại bất kỳ thỏa thuận nào với Iran không hoàn toàn phù hợp với lợi ích của Tel Aviv. Điều này cho thấy sự phá sản của lộ trình châu Âu hiện tại: một sự thiếu vắng tự chủ chiến lược và một la bàn đạo đức hoàn toàn bị điều chỉnh theo lợi ích của kẻ khác, gây thiệt hại cho chính người dân của họ và hòa bình thế giới.

Sự dịch chuyển trong cán cân quyền lực khu vực

Tương quan lực lượng ở Tây Á đã thay đổi một cách căn bản. Trong nhiều thập kỷ, Israel có thể ném bom và ám sát một cách vô tội vạ mà không bị trừng phạt, biết rằng các nước láng giềng sẽ chỉ cầu nhàu chứ không đánh trả. Thời kỳ đó đã qua. Iran đã tiếp quản và áp dụng học thuyết phản ứng phi đối xứng của Israel. Bất kỳ cuộc tấn công nào của Israel vào Iran hoặc các phong trào kháng chiến từ nay về sau sẽ được đáp trả bằng một đòn trả đũa tàn khốc, phi đối xứng. Netanyahu đã hủy hoại tương lai của đất nước mình; Israel không thể tồn tại dưới mối đe dọa liên tục của các tên lửa mà họ không thể đánh chặn. Các cái gọi là 'vùng an ninh' ở Gaza, Lebanon và Syria chỉ là sự củng cố cho một chính sách thất bại kéo dài 78 năm qua, không có bất kỳ đề xuất nào cho sự chung sống hòa bình, điều không tạo ra hòa bình mà chỉ tạo ra những kẻ thù không thể hòa giải.

Một la bàn đạo đức mới: Tầm nhìn của Trung Quốc, Nga và Iran

Giữa sự phá sản đạo đức này của phương Tây và Israel, một tiếng nói thay thế và vô cùng cần thiết đã vang lên. Trong chuyến thăm cấp nhà nước gần đây của Tổng thống Nga Vladimir Putin tới Trung Quốc, Chủ tịch Tập Cận Bình và Tổng thống Putin, với sự đồng thuận và ủng hộ rõ ràng của Iran, đã đưa ra một tuyên bố mạnh mẽ.

Họ nhấn mạnh tầm quan trọng cơ bản của Hòa bình và sự tôn trọng tuyệt đối đối với Chủ quyền, Độc lập và Chính nghĩa Đạo đức.

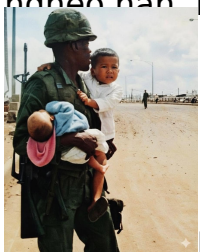
Đó là một sự khẳng định cay đắng rằng những giá trị này, vốn được Trung Quốc và Nga đặt ra làm nền tảng cho một trật tự thế giới công bằng, lại hầu như không còn được tìm thấy ở Israel và thế giới phương Tây. Trong khi phương Tây và đồng minh thân cận nhất của họ là Israel chà đạp lên luật pháp quốc tế, áp đặt các lệnh trừng phạt đơn phương và tiến hành các cuộc chiến tranh xâm lược dưới chiêu bài 'tự vệ phòng ngừa', thì Moscow, Bắc Kinh và Tehran lại yêu cầu quay trở lại với luật pháp quốc tế cổ điển. Họ ủng hộ một trật tự thế giới dựa trên sự tôn trọng lẫn nhau và bình đẳng chủ quyền, tương phản hoàn toàn với sự kiêu ngạo của phương Tây và tham vọng mở rộng của Israel.

Thời điểm cho một sự tái tư duy thận trọng

Phân tích của đại sứ Freeman không để lại chỗ cho sự nghi ngờ: con đường hiện tại của phương Tây là một ngõ cụt. Chừng nào châu Âu còn mù quáng đi theo các phái điều hâu của Israel và Mỹ, và chừng nào người ta còn từ chối công nhận rằng chủ quyền và đạo đức không phải là sự độc quyền của phương Tây, mà là những quyền phổ quát đang được các nước như Trung Quốc và Nga bảo vệ ngày càng mạnh mẽ, thì sự suy giảm uy tín của phương Tây sẽ còn tiếp tục. Đã đến lúc cần có một sự tái tư duy thận trọng, không chỉ ở Washington mà cả ở các thủ đô châu Âu, nếu người ta không muốn đánh mất hoàn toàn vị thế và uy tín đạo đức của chính mình.

Stephen Bryen và ví dụ của Anh: [a hole in the bucket](#)

Phân tích của Stephen Bryen về Vương quốc Anh hoàn toàn phù hợp với bức tranh rộng lớn này. Nước Anh vẫn thích hành xử như một cường quốc thế giới, nhưng ngày càng thiếu đi nền tảng vật chất, nhân sự và công nghiệp để gánh vác vai trò đó. Quân đội Anh đã thu nhỏ xuống mức tối thiểu trong lịch sử. Việc tuyển quân bị đình trệ. Một phần đáng kể số quân còn lại không ở trạng thái sẵn sàng chiến đấu hoàn toàn. Hải quân đối mặt với các vấn đề nghiêm trọng về khả năng sẵn sàng hoạt động. Hạm đội hộ tống bị hao mòn. Năng lực tàu ngầm chịu áp lực nặng nề. Tàu sân bay thì có, nhưng không quân và lực lượng hộ tống lại thiếu hụt. Kho dự trữ đạn dược nghèo nàn. Lực lượng dự bị không đủ.



Nói cách khác: Nhiều biểu tượng, ít nội dung. Hình ảnh của Bryen

về Vương quốc Anh như một chiếc xô quốc phòng có một cái lỗ lớn là tàn nhẫn nhưng chính xác. London nói rất lớn về Ukraine, NATO, sự răn đe và an ninh châu Âu, nhưng lại gặp khó khăn trong việc đưa lực lượng vũ trang của chính mình vào trạng thái chiến tranh đáng tin cậy. Đất nước này dựa vào Hoa Kỳ để sinh tồn, trong khi chính Hoa Kỳ đó lại ngày càng biểu hiện các đặc điểm của sự dàn trải chiến lược và xói mòn công nghiệp. Đó không phải là một liên minh mang tính sức mạnh, mà là một biểu tượng của sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các hệ thống đang suy yếu.

Quân đội Anh: Nhiều lễ diễu binh thay vì chiến tranh. Lực lượng vũ trang Anh ngày càng trở thành một ví dụ về những gì xảy ra khi việc xây dựng thương hiệu chính trị trở nên quan trọng hơn năng lực chiến tranh. Người ta muốn tỏ ra hiện đại,

linh hoạt, mang tính viễn chinh và tương thích với NATO. Người ta muốn có vẻ ngoài công nghệ. Người ta muốn thể hiện sự nghiêm túc về mặt đạo đức. Nhưng chiến tranh không được chiến thắng bằng các sách quảng cáo, các từ ngữ trong hội thảo hay hình ảnh các bộ trưởng mặc áo chống đạn.

Một quân đội cần ba thứ: Con người, khí tài và kho dự trữ: Vương quốc Anh gặp vấn đề trên cả ba mặt trận này. Khi quân đội đã bị giảm đi một nửa kể từ sau Chiến tranh Lạnh, khi việc tuyển quân thất bại, khi khả năng sẵn sàng về thể chất và tinh thần giảm sút và khi các kho dự trữ không được bổ sung kịp thời, thì bạn không còn một lực lượng chiến tranh nghiêm túc nữa. Khi đó bạn chỉ có một nghi thức an ninh được quản lý một cách quan liêu. Người ta có thể viết thêm hàng ngàn bản đánh giá về điều đó ở Whitehall, nhưng thực tế chỉ thay đổi khi các nhà máy hoạt động trở lại, các kho hàng được lấp đầy, các tàu bè ra khơi và các tiểu đoàn sẵn sàng chiến đấu.

Hải quân Hoàng gia: Tàu bè trên giấy tờ, một trò hề trên biển. Mô tả của Bryen về hải quân Anh là một điều hoàn toàn đáng xấu hổ đối với một quốc gia từng làm chủ các đại dương. Các tàu ngầm tấn công không sẵn sàng hoạt động. Các tàu ngầm tên lửa đạn đạo đã có tuổi và đòi hỏi bảo dưỡng ngày càng nặng nề. Các tàu khu trục trong tình trạng bảo dưỡng hoặc cải hoán, không có thủy thủ đoàn hoặc bị loại biên sớm để bù đắp cho sự khan hiếm ở nơi khác. Các tàu sân bay cần máy bay của Thủy quân lục chiến Mỹ để có năng lực không quân tối đa. Đó không phải là một lực lượng hải quân ở cấp độ của một cường quốc thế giới. Sự mĩa mai chiến lược là vô cùng tàn nhẫn: một quốc gia thích nói về việc triển khai hàng hải và trách nhiệm toàn cầu lại gặp khó khăn trong việc duy trì tính liên tục tác chiến cơ bản nhất trong hạm đội của mình. Một khi cuộc khủng hoảng nghiêm trọng lan rộng, mọi lỗ hổng trong lập kế hoạch, quản lý nhân sự và quản lý đạn dược sẽ ngay lập tức chuyển hóa thành sự yếu kém trong chiến đấu. Chiến tranh là một kiểm toán viên không khoan nhượng.

Nền tảng công nghiệp: Chỉ tiền bạc không xây dựng được quyền lực. Đây là điểm mà Martyanov và Bryen gặp nhau rõ nhất. Cả hai đều hiểu rằng quốc phòng không đơn thuần là một dòng ngân sách. Bạn không thể vấy tiền vào phút chót và mong đợi một ngành công nghiệp quân sự có năng lực tự động xuất hiện. Sức mạnh công nghiệp đòi hỏi nhiều thế hệ đào tạo, kỷ luật lao động, văn hóa kỹ thuật, hệ sinh thái sản xuất, kiểm soát chất lượng và tay nghề thủ công.

Đó chính xác là những gì đã bị xói mòn ở phần lớn phương Tây.

Bạn cần các kỹ sư, thợ hàn, thợ cơ khí, chuyên gia CNC, nhân viên lắp ráp, nhà thiết kế hệ thống, đội ngũ thử nghiệm, chuyên gia vật liệu và các tổ chức hậu cần lập kế hoạch, bảo dưỡng. Bạn cần các trường học giảng dạy những điều khó khăn, các doanh nghiệp không chỉ hoạt động dựa trên các số liệu hàng quý, và một nền văn hóa coi trọng sự xuất sắc về kỹ thuật hơn là các nhân vật truyền thông và trò lừa bịp tài chính.

Martyanov diễn đạt điều đó theo cách thẳng thừng của riêng mình: bạn không thể mua các lực lượng vũ trang nghiêm túc trong siêu thị. Và ông ấy đúng. Một ngành công nghiệp quốc phòng chủ yếu hướng tới giá trị cổ đông thay vì hiệu quả chiến đấu sẽ sản xuất ra chính xác những gì phương Tây ngày càng có ngày nay: các hệ thống cực kỳ đắt đỏ, các chương trình kéo dài, các đợt nâng cấp vô tận cho những thứ cũ kỹ, và một tỷ lệ yếu kém gây sốc giữa chi phí và hiệu suất thực tế.

Phức hợp công nghiệp-quân sự như một cỗ máy kiếm tiền cho cổ đông:

Huyền thoại cho rằng bộ máy quốc phòng Mỹ ưu việt vì nó chi tiêu nhiều hơn tất cả các nước khác cộng lại. Thực tế thì khó chịu hơn nhiều. Một phần lớn số tiền đó biến mất vào một hệ thống muốn tạo ra lợi nhuận trước tiên rồi mới nghĩ đến chiến tranh sau. Điều đó có nghĩa là các tầng lớp quan liêu, thiết kế quá mức, gian lận mua sắm bởi những kẻ mặc vest lịch lãm, và một nền văn hóa nhằm lẫn một cách sai lầm giữa "đắt đỏ" với "tiên tiến".

Nếu một hệ thống đánh chặn chỉ hoạt động dưới những điều kiện lý tưởng, nếu việc đóng tàu tích tụ từ sự chậm trễ này đến sự chậm trễ khác, nếu các máy bay cần nhiều thập kỷ để đạt trạng thái tối ưu, nếu sự tồn đọng bảo dưỡng mang tính cấu trúc và nếu việc sản xuất đạn dược không thể mở rộng nhanh chóng, thì bạn không có một cỗ máy quân sự mạnh mẽ. Khi đó bạn chỉ có một ngành công nghiệp an ninh được tối ưu hóa về mặt tài chính. Nhưng chiến tranh sẽ nghiền nát những hư cấu đó.



Ukraine và Iran như hai tấm gương soi.

Luận điểm rộng lớn hơn của Martyanov là Ukraine và Iran hoạt động như hai tấm gương soi khác nhau nhưng có liên quan đối với phương Tây. Ở Ukraine, người ta thấy rằng sự kết hợp giữa lập kế hoạch của NATO, hỗ trợ vật chất của Mỹ, sự đóng

gói truyền thông và sự lạc quan về lệnh trừng phạt đã không làm suy sụp được Nga. Putin, người phải đối đầu với toàn bộ NATO, đã củng cố đáng kể một [quân đội Nga](#) hoàn toàn được hiện đại hóa. Lực lượng vũ trang Nga hiện có 2.399.130 nhân sự, trong đó có 1.510.000 quân nhân. Họ sản xuất nhiều vũ khí tinh vi trong một buổi sáng hơn toàn bộ châu Âu sản xuất trong cả một năm. Ở Iran, người ta thấy rằng chính phương Tây đó không sở hữu một ưu thế leo thang hiển nhiên nào chống lại một cường quốc khu vực thực sự có khả năng đánh trả.

Trong cả hai trường hợp, một điều gì đó đang trở nên hiển hiện mà 'tinh hoa' phương Tây không thể chịu đựng được về mặt tinh thần: thế giới bên ngoài bong bóng Đại Tây Dương của họ. Iran nghiên cứu, sản xuất, ứng biến và hấp thụ. Họ không còn chờ đợi sự chấp thuận từ Washington, London hay Brussels nữa mà tự mình quyết định chương trình nghị sự. Đó là một sự xúc phạm hiện sinh đối với các nhà hoạch định chính sách phương Tây, bởi vì toàn bộ tự nhận thức của họ được xây dựng trên sự ưu việt sai lầm. Họ nghĩ rằng mình quản lý lịch sử. Nhưng họ hóa ra chỉ là một diễn viên trong số nhiều diễn viên khác, và họ thường không phải là người thông minh nhất.

Cuộc khủng hoảng của giáo dục và giới tinh hoa

Một yếu tố đặc biệt độc hại nhưng không kém phần quan trọng trong chẩn đoán của Martyanov liên quan đến tầng lớp trí thức. Ông không ngần ngại chỉ trích nhóm Ivy League, các viện nghiên cứu và các công xưởng chính sách, và người ta hiểu tại sao. Phương Tây không chỉ gánh chịu những quyết định sai lầm, mà còn gánh chịu một tầng lớp tinh hoa đã bắt đầu bán sự bất lực của chính mình như một loại chuyên môn. Người ta có hàng đồng bằng cấp, mạng lưới quan hệ, hội nghị, học bổng và các bài luận góc nhìn, nhưng hầu như không hiểu biết gì về công nghiệp, chiến tranh, ngoại giao hay lịch sử văn minh. Chuyên gia không có kinh nghiệm thực tế là một nhân vật tân đế quốc điển hình. Ông ta nắm vững thuật ngữ, nhưng không nắm vững thực tế. Ông ta có thể lấp đầy một bàn tọa đàm, nhưng không thể quản trị một đất nước. Ông ta viết về sự răn đe mà chưa từng nhìn thấy một nhà máy sản xuất đạn dược, viết về Nga mà không nói được tiếng Nga, viết về Iran mà không hiểu văn hóa chiến lược, và viết về chiến tranh như thể đó là một bài thuyết trình PowerPoint.

Đó là lý do tại sao rất nhiều phân tích từ Washington rốt cuộc lại vô giá trị. Không phải vì chúng không thể đọc được về mặt kỹ thuật, mà vì chúng dựa trên một nhân học sai lầm: niềm tin rằng phần còn lại của thế giới cuối cùng sẽ phản ứng giống như những gì người ta mong đợi từ một chư hầu của Mỹ. Đó không phải là chuyên môn. Đó là sự tự cao tự đại mang tính địa phương.

Cuộc khủng hoảng đạo đức không thể tách rời cuộc khủng hoảng quân sự.

Một nền văn minh bình thường hóa nạn diệt chủng, tôn vinh tuyên truyền truyền thông, tưởng thưởng cho sự tầm thường và giảm thiểu sự thật thành tính hữu dụng, sớm muộn gì cũng sẽ mất đi sự nghiêm túc về mặt quân sự của mình. Đó không phải là sự thần bí. Đó là logic. Quân đội không đến từ hư không. Họ đến từ các xã hội. Họ mang theo các đức tính và thói hư tật xấu của các xã hội đó. Nếu một nền văn minh trở nên vị kỷ, tôn vinh chủ nghĩa tiêu dùng, ấu trĩ hóa và phản kỹ thuật, thì bạn cũng sẽ có những bộ máy sĩ quan tin vào các huyền thoại, những bộ máy tình báo tin vào những lời nói của chính mình, và những nhà lãnh đạo chính trị nghĩ rằng một cuộc chiến tranh cũng giống như một chương trình truyền hình với những hình ảnh gây sốc và một cao trào tường thuật mong muốn.

Lời chỉ trích gay gắt của Martyanov rằng phương Tây đã đánh mất "moral sense" (ý thức đạo đức) cần phải được nhìn nhận một cách nghiêm túc theo nghĩa đó. Không phải như một bài giảng đạo, mà như một quan sát chiến lược. Sự phân rã đạo đức và sự phân rã thể chế thường diễn ra song song. Một tầng lớp tinh hoa không còn biết giới hạn trong các lý giải hợp thức hóa của mình, thường cũng không còn ranh giới nào cho sự bất lực của mình nữa.

Châu Âu: Tỉnh giấc quá muộn và quá yếu để sửa sai



[Ursula Von der Leyen](#)

Điều này để lại châu Âu ở đâu? Trong một vị thế khốn khổ. Châu Âu cảm thấy mặt đất dưới mô hình Đại Tây Dương cũ đang dịch chuyển, nhưng lại thiếu tầng lớp chính trị, phản xạ công nghiệp và xương sống văn hóa để tự mình phản ứng một cách độc lập. Người ta đã sống quá lâu trong ảo tưởng về an ninh của Mỹ, các trò giải trí giá rẻ, sự toàn cầu hóa tài chính và sự tự mãn đạo đức. Giờ đây khi thực tế nghiệt ngã quay trở lại — chiến tranh, sản xuất, năng lượng, biên giới

<https://youtu.be/KzZ9j0Sj4no>